

**BÁO CÁO KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM NƯỚC**  
**THEO THÔNG TƯ 41/2018/TT-BYT - THÁNG 02/2024**

- Vị trí lấy mẫu nước
  - Bể chứa nhà máy nước Xuân Lộc, huyện Phú Lộc
  - Vòi tại TYT Xuân Lộc, huyện Phú Lộc
  - Bể chứa NMN Nam Đông, huyện Nam Đông
  - Vòi tại Trạm y tế Thị trấn Khe Tre, huyện Nam Đông
  - Vòi tại hộ gia đình Trần Anh Tuấn, TDP 5, TT Khe Tre, huyện Nam Đông
- Ngày lấy mẫu: 28/2/2024
- Ngày phân tích: 28/2-1/3/2024
- Số lượng/tình trạng mẫu
  - Mẫu hóa lý chứa trong chai nhựa kín dung tích 500ml (3 chai/mẫu)
  - Mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh đã tiệt trùng dung tích 100ml (1 chai/mẫu)
- Kết quả xét nghiệm

TT	Vị trí lấy mẫu Các thông số						Giới hạn cho phép	Đánh giá (Đạt/ Không đạt)
		1	2	3	4	5		
1	Màu sắc	Trong	Trong	Trong	Trong	Trong	-	Đạt
2	Mùi vị	Không	Không	Không	Không	Không	-	Đạt
3	pH	7,37	7,3	7,48	7,6	7,43	6,0 - 8,5	Đạt
4	Độ đục	0,12	0,1	0,05	0,08	0,1	2	Đạt
5	Clo dư	0,5	0,4	0,7	0,3	0,4	0,2 - 1	Đạt
6	Hàm lượng Clorua	5,11	4,96	9,22	8,93	9,22	250	Đạt
7	Độ cứng (tính theo CaCO <sub>3</sub> )	10	10	20	30	38	300	Đạt
8	Chỉ số Pecmanganat	0,102	0,102	0,33	0,39	0,35	2	Đạt
9	Coliform tổng số	0	0	0	0	0	<3	Đạt
10	E.coli chịu nhiệt	0	0	0	0	0	<1	Đạt

**Nhân xét:** - Các chỉ tiêu phân tích của các mẫu nước trên đều đạt yêu cầu theo quy chuẩn địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCDP 01:2022/TT-H.

Thừa Thiên Huế, ngày 6 tháng 03 năm 2024

**Nơi nhận:**

- Khoa SKMT-YTTH;
- Khoa XN-CDHA-TDCN;
- Lưu.

**T. KHOA  
XN-CDHA-TDCN**

  
Nguyễn Thị Túy Hà

**PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**  
  
  
Nguyễn Lê Tâm



